

- Hướng dẫn công tác, nghiệp vụ thanh tra hành chính; phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan hướng dẫn chế độ chính sách, tổ chức biên chế đối với Thanh tra huyện, Thanh tra của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (gọi chung là Thanh tra sở).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch thanh tra của Thanh tra các huyện, thành phố, Thanh tra các sở, ngành.

c) Qua công tác thanh tra kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành hoặc hủy bỏ những quy định trái pháp luật.

d) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về công tác thanh tra.

đ) Tham gia với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, sở và cơ quan, tổ chức hữu quan về cơ cấu tổ chức, chế độ, chính sách đối với Thanh tra các huyện, thành phố, sở.

e) Tổ chức việc tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, thanh tra viên của Thanh tra các huyện, thành phố, sở, ngành.

g) Tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng nghiệp vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh.

h) Trung tập cán bộ, công chức thuộc cơ quan Thanh tra cấp dưới; yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức tham gia các Đoàn thanh tra.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chương II **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Văn phòng;
- Phòng Thanh tra kinh tế;
- Phòng Thanh tra nội chính văn xã;

- Phòng thanh tra xét khiếu tố.

Điều 4. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng, gồm có Chánh Thanh tra và 02 Phó Chánh Thanh tra giúp việc cho Chánh Thanh tra.

1. Chánh Thanh tra tỉnh

Chánh Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm trước Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh, của Chánh Thanh tra tỉnh quy định tại Điều 18, Điều 19 Luật Thanh tra; Điều 7, Điều 8 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác quy định.

Chánh Thanh tra tỉnh còn có những quyền hạn sau đây:

- Chỉ đạo quản lý, điều hành toàn bộ công việc của cơ quan Thanh tra tỉnh theo đúng qui định nhà nước, thực hiện theo chế độ thủ trưởng và chịu trách nhiệm trước Tổng Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan trong việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý theo qui định của Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại tố cáo, Pháp lệnh Công chức.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt thường kỳ, giao ban công việc, họp bàn về công tác chuyên môn, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm, đánh giá về thực hiện công việc của các phòng cũng như cán bộ, thanh tra trong năm qua và định hướng thời gian đến.

- Phối hợp với các đoàn thể quần chúng tổ chức hội nghị công chức, viên chức hàng năm, tuyên truyền giáo dục cán bộ, thanh tra viên của đơn vị động viên gia đình chấp hành tốt chủ trương, chính sách của nhà nước ở cơ quan cũng như nơi cư trú.

- Ủy quyền cho Phó Chánh Thanh tra giải quyết công việc của cơ quan khi Chánh Thanh tra đi vắng.

- Phân công Phó Chánh Thanh tra phụ trách từng lĩnh vực, từng công việc cụ thể.

- Trực tiếp làm chủ tài khoản, Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng, phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra kinh tế, Văn phòng.

- Phòng thanh tra xét khiếu tố.

Điều 4. Lãnh đạo Thanh tra tỉnh

Thanh tra tỉnh làm việc theo chế độ Thủ trưởng, gồm có Chánh Thanh tra và 02 Phó Chánh Thanh tra giúp việc cho Chánh Thanh tra.

1. Chánh Thanh tra tỉnh

Chánh Thanh tra tỉnh chịu trách nhiệm trước Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về tổ chức và hoạt động của Thanh tra tỉnh; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh, của Chánh Thanh tra tỉnh quy định tại Điều 18, Điều 19 Luật Thanh tra; Điều 7, Điều 8 Nghị định số 41/2005/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và các văn bản pháp luật khác quy định.

Chánh Thanh tra tỉnh còn có những quyền hạn sau đây:

- Chỉ đạo quản lý, điều hành toàn bộ công việc của cơ quan Thanh tra tỉnh theo đúng qui định nhà nước, thực hiện theo chế độ thủ trưởng và chịu trách nhiệm trước Tổng Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về mọi hoạt động của cơ quan trong việc thi hành công vụ của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý theo qui định của Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại tố cáo, Pháp lệnh Công chức.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt thường kỳ, giao ban công việc, họp bàn về công tác chuyên môn, tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm, đánh giá về thực hiện công việc của các phòng cũng như cán bộ, thanh tra trong năm qua và định hướng thời gian đến.

- Phối hợp với các đoàn thể quần chúng tổ chức hội nghị công chức, viên chức hàng năm, tuyên truyền giáo dục cán bộ, thanh tra viên của đơn vị động viên gia đình chấp hành tốt chủ trương, chính sách của nhà nước ở cơ quan cũng như nơi cư trú.

- Ủy quyền cho Phó Chánh Thanh tra giải quyết công việc của cơ quan khi Chánh Thanh tra đi vắng.

- Phân công Phó Chánh Thanh tra phụ trách từng lĩnh vực, từng công việc cụ thể.

- Trực tiếp làm chủ tài khoản, Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng, phụ trách công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra kinh tế, Văn phòng.